ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI
TRƯỜNG CAO ĐẲNG
THƯƠNG MẠI VÀ DU LỊCH HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 116/QĐ-TMDL

Hà Nội, ngày 17 tháng 11 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công nhận kết quả điểm rèn luyện học sinh, sinh viên học kỳ II năm học 2025 - 2026

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG THƯƠNG MẠI VÀ DU LỊCH HÀ NỘI

Căn cứ Quyết định số 5689/QĐ-BGD&ĐT ngày 01 tháng 09 năm 2008 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thành lập Trường Cao đẳng Thương mại và Du lịch Hà Nội trên cơ sở trường Trung học Thương mại và Du lịch Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 4753/QĐ-UBND ngày 05 tháng 9 năm 2026 của UBND Thành phố Hà Nội về tổ chức lại dưới hình thức sáp nhập và hợp nhất Trường Trung cấp nghề Nấu ăn - Nghiệp vụ du lịch và thời trang Hà Nội, Trường Cao đẳng Cộng đồng Hà Nội và Trường Cao đẳng Thương mại và Du lịch Hà Nội thành Trường Cao đẳng Thương mại và Du lịch Hà Nội;

Căn cứ Thông tư số 63/2026/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 7 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường trung cấp, trường cao đẳng;

Căn cứ Quyết định số 652/QĐ-TMDL ngày 11 tháng 12 năm 2023, về việc ban hành "Quy định đánh giá kết quả rèn luyện của học sinh, sinh viên" tại Trường Cao đẳng Thương mại và Du lịch Hà Nội và Quyết định số 613/QĐ-TMDL ngày 02 tháng 12 năm 2024, về việc Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 652/QĐ-TMDL ngày 11 tháng 12 năm 2023;

Căn cứ Phiếu đánh giá kết quả điểm rèn luyện và Biên bản thống nhất tại cuộc họp Hội đồng đánh giá kết quả điểm rèn luyện của học sinh, sinh viên và xét thi đua tập thể lớp học kỳ II năm học 2025-2026 ngày 17 tháng 11 năm 2026;

Theo đề nghị của Phụ trách phòng Công tác Học sinh - Sinh viên.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận kết quả đánh giá điểm rèn luyện học kỳ II năm học 2025 - 2026 đối với: 2.284 sinh viên Cao đẳng khóa 16,17 và Trung cấp 60 (*có danh sách kèm theo*) trong đó:

- Xếp loại rèn luyện xuất sắc: 89 sinh viên/2.284 sinh viên đạt tỷ lệ 3,9%
- Xếp loại rèn luyện tốt: 928 sinh viên/2.284 sinh viên đạt tỷ lệ 40,6%
- Xếp loại rèn luyện khá: 825 sinh viên/2.284 sinh viên đạt tỷ lệ 36,1%
- Xếp loại rèn luyện trung bình: 235 sinh viên/2.284 sinh viên đạt tỷ lệ 10,3%
- Xếp loại rèn luyện yếu: 09 sinh viên/2.284 sinh viên đạt tỷ lệ 0,4%
- Xếp loại rèn luyện kém: 198 sinh viên /2.284 sinh viên đạt tỷ lệ 8,7%

Điều 2. Kết quả đánh giá điểm rèn luyện học sinh, sinh viên được lưu trong hồ sơ quản lý học sinh, sinh viên và sử dụng vào việc xét học bổng khuyến khích học tập.

Điều 3: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các Phòng, Khoa, Trung tâm và các em học sinh, sinh viên có tên trong danh sách ở Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- BGH (để báo cáo);
- Như điều 3: để thực hiện;
- Lưu: VT,CTHSSV.

HIỆU TRƯỞNG



Trịnh Thị Thu Hà

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI
TRƯỜNG CAO ĐẲNG
THƯƠNG MẠI VÀ DU LỊCH HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG TỔNG HỢP ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ ĐIỂM RÈN LUYỆN

Lớp: QTKD17A Học kỳ: II Năm học 2025 - 2026

Stt	Mã SV	Họ và tên	Điểm rèn luyện	Xếp loại	Ghi chú
1	KD17001	Vũ Thiện An	62	Trung bình	
2	KD17104	Lê Đức Anh	80	Tốt	
3	KD17016	Trần Thị Ngọc Ánh	76	Khá	
4	KD17011	Phạm Gia Bảo	0	Kém	
5	KD17010	Đào Đình Chung	0	Kém	
6	KD17012	Nguyễn Thanh Diễm	85	Tốt	
7	KD17003	Phan Thị Dinh	0	Kém	
8	KD17108	Vũ Thuỳ Dung	0	Kém	
9	KD17005	Chu Minh Dũng	0	Kém	
10	KD17101	Chu Ánh Dương	80	Tốt	
11	KD17103	Khuất Hoàng Dương	0	Kém	
12	KD17020	Lại Đức Dương	0	Kém	
13	KD17008	Nguyễn Trường Giang	0	Kém	
14	KD17037	Nguyễn Thuý Hằng	82	Tốt	
15	KD17105	Trịnh Thu Hằng	69	Trung bình	
16	KD17044	Bùi Thị Thanh Hiền	79	Khá	
17	KD17019	Nguyễn Thanh Hiền	75	Khá	
18	KD17025	Vũ Minh Hiển	64	Trung bình	
19	KD17007	Bùi Xuân Hiếu	80	Tốt	
20	KD17107	Lê Thị Hường	73	Khá	
21	KD17028	Nguyễn T.Thu Hường	79	Khá	
22	KD17042	Nguyễn Ngọc Khánh	75	Khá	
23	KD17045	Trương Văn Kiên	63	Trung bình	
24	KD17006	Nguyễn Gia Linh	78	Khá	
25	KD17034	Nguyễn P. Hằng Nga	78	Khá	
26	KD17024	Lương T. Thanh Nhàn	73	Khá	
27	KD17013	Nguyễn Thị Yến Nhi	83	Tốt	
28	KD17043	Hà Thu Phương	80	Tốt	
29	KD17014	Nguyễn Trọng Quân	64	Trung bình	
30	KD17029	Dương Quý Quốc	67	Trung bình	
31	KD17021	Bùi Như Quỳnh	80	Tốt	
32	KD17004	Trần Văn Tài	78	Khá	
33	KD17031	Phạm Phương Thảo	67	Trung bình	
34	KD17035	Bùi Minh Thư	82	Tốt	
35	KD17106	Hoàng Anh Thư	78	Khá	
36	KD17050	Nguyễn Nhật Thư	74	Khá	
37	KD17041	Ngô Thuỳ Trang	0	Kém	
38	KD17048	Trần Hoài Trang	0	Kém	
39	KD17102	Trần Thu Trang	80	Tốt	
40	KD17009	Nguyễn Quốc Trung	0	Kém	
41	KD17032	Đinh Tiểu Yến	0	Kém	

Tổng hợp kết quả tập thể lớp

Xếp loại	Số lượng	Tỷ lệ %
Xuất sắc	0	0.00%
Tốt	10	24.39%
Khá	12	29.27%
Trung bình	7	17.07%
Yếu	0	0.00%
Kém	12	29.27%

Hà Nội, ngày 17 tháng 11 năm 2026

PHÒNG CÔNG TÁC HSSV

Lê Diệu Thúy

Người lập biểu

Nguyễn Thị Thu Hoài

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI
TRƯỜNG CAO ĐẲNG
THƯƠNG MẠI VÀ DU LỊCH HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG TỔNG HỢP ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ ĐIỂM RÈN LUYỆN

Lớp: QTKD17B Học kỳ: II Năm học 2025 - 2026

Stt	Mã SV	Họ và tên	Điểm rèn luyện	Xếp loại	Ghi chú
1	KD17122	Đinh Thị Lan Anh	76	Khá	
2	KD17111	Kiều Hoàng Anh	0	Kém	
3	KD17127	Ngô Thị Phương Anh	80	Tốt	
4	KD17132	Nguyễn Thị Ngọc Anh	80	Tốt	
5	KD17135	Nguyễn Việt Anh	0	Kém	
6	KD17076	Trần Ngọc Ánh	73	Khá	
7	KD17092	Trần Lê Ngọc Cầm	74	Khá	
8	KD17051	Nguyễn Thị Quỳnh Chi	73	Khá	
9	KD17139	Nguyễn Khắc Cường	0	Kém	
10	KD17095	Trần Đình Đức	68	Trung bình	
11	KD17066	Tạ Thùy Dung	80	Tốt	
12	KD17064	Trần Thị Kim Dung	80	Tốt	
13	KD17083	Lỗ Anh Dũng	65	Trung bình	
14	KD17138	Nguyễn Phú Dũng	87	Tốt	
15	KD17136	Phạm Quang Dũng	68	Trung bình	
16	KD17061	Nguyễn Văn Dương	0	Kém	
17	KD17143	Đỗ Thùy Giang	78	Khá	
18	KD17093	Đoàn Văn Hạnh	73	Khá	
19	KD17131	Lê Trung Hiếu	63	Trung bình	
20	KD17142	Nguyễn Trung Hiếu	58	Trung bình	
21	KD17084	Vũ Duy Hưng	61	Trung bình	
22	KD17071	Nguyễn Lan Hương	80	Tốt	
23	KD17072	Trần Gia Huy	50	Trung bình	
24	KD17141	Dương Duy Khánh	64	Trung bình	
25	KD17115	Nguyễn Thị Lâm	78	Khá	
26	KD17126	Đặng Văn Linh	73	Khá	
27	KD17125	Đỗ Thành Long	63	Trung bình	
28	KD17067	Lê Đức Lương	73	Khá	
29	KD17133	Hà Tuấn Minh	0	Kém	
30	KD17117	Nguyễn Hồng Minh	70	Khá	
31	KD17086	Trần Bảo Nam	0	Kém	
32	KD17058	Phạm Quỳnh Nga	75	Khá	
33	KD17088	Hoàng Anh Nhật	75	Khá	
34	KD17053	Đoàn Thị Nhi	77	Khá	
35	KD17097	Phạm Quỳnh Nhi	82	Tốt	
36	KD17065	Lê Thị Hồng Nhung	80	Tốt	
37	KD17052	Hoàng Thị Kiều Oanh	80	Tốt	
38	KD17055	Hoàng Minh Phúc	60	Trung bình	
39	KD17137	Lê Văn Phương	0	Kém	

40	KD17059	Nguyễn Anh Phương	80	Tốt	
41	KD17068	Trần Tuấn Quang	70	Khá	
42	KD17063	Chảo A Quý	82	Tốt	
43	KD17089	Vũ Đình Quý	88	Tốt	
44	KD17082	Nông Thị Đan Thanh	73	Khá	
45	KD17087	Đặng Thị Thảo	75	Khá	
46	KD17124	Nguyễn Phương Thảo	74	Khá	
47	KD17077	Hà Minh Thu	0	Kém	
48	KD17056	Nguyễn Khánh Anh Thư	70	Khá	
49	KD17085	Nguyễn Thị Thương	73	Khá	
50	KD17073	Nguyễn Thị Phương Thuý	75	Khá	
51	KD17081	Nguyễn Thu Thuỷ	70	Khá	
52	KD17070	Phan Thị Thanh Thúy	75	Khá	
53	KD17144	Đinh Thị Thanh Thủy	0	Kém	
54	KD17091	Nguyễn Thuỷ Tiên	71	Khá	
55	KD17119	Nguyễn Văn Tình	73	Khá	
56	KD17098	Nguyễn Quỳnh Trang	80	Tốt	
57	KD17080	Phạm Thị Lộc Trang	0	Kém	
58	KD17079	Vũ Thị Trang	80	Tốt	
59	KD17100	Trần Thảo Vy	83	Tốt	

Tổng hợp kết quả tập thể lớp

Xếp loại	Số lượng	Tỷ lệ %
Xuất sắc	0	0.00%
Tốt	15	25.42%
Khá	24	40.68%
Trung bình	10	16.95%
Yếu	0	0.00%
Kém	10	16.95%

Hà Nội, ngày 17 tháng 11 năm 2026

PHÒNG CÔNG TÁC HSSV

Lê Diệu Thúy

Người lập biểu

Nguyễn Thị Thu Hoài

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI
TRƯỜNG CAO ĐẲNG
THƯƠNG MẠI VÀ DU LỊCH HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG TỔNG HỢP ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ ĐIỂM RÈN LUYỆN

Lớp: KDTM17A Học kỳ: II Năm học 2025 - 2026

Stt	Mã SV	Họ và tên	Điểm rèn luyện	Xếp loại	Ghi chú
1	KTM17033	Đường Thế An	0	Kém	
2	KTM17014	Đặng Châu Anh	80	Tốt	
3	KTM17042	Nguyễn Thị Anh	0	Kém	
4	KTM17041	Nguyễn Thị Phương Anh	0	Kém	
5	KTM17037	Nguyễn Thị Thuý Anh	0	Kém	
6	KTM17056	Phùng Lan Anh	74	Khá	
7	KTM17018	Phùng Thị Phương Anh	78	Khá	
8	KTM17055	Phương Hữu Anh	91	Xuất sắc	
9	KTM17045	Trần Thị Hải Anh	80	Tốt	
10	KTM17061	Triệu Hải Anh	88	Tốt	
11	KTM17029	Vũ Minh Anh	80	Tốt	
12	KTM17078	Vũ Phương Anh	80	Tốt	
13	KTM17066	Hà Ngọc Ánh	80	Tốt	
14	KTM17040	Lê Nguyễn Quỳnh Chi	80	Tốt	
15	KTM17076	Bùi Thị Thu Cúc	80	Tốt	
16	KTM17032	Lê Minh Bích Diệp	74	Khá	
17	KTM17010	Vũ Mạnh Đình	85	Tốt	
18	KTM17019	Nguyễn Thành Đoàn	0	Kém	
19	KTM17030	Lưu Thị Thùy Dung	80	Tốt	
20	KTM17023	Phạm Thị Thuỳ Dung	80	Tốt	
21	KTM17017	Nguyễn Bá Dũng	74	Khá	
22	KTM17051	Đinh Thị Duyên	80	Tốt	
23	KTM17034	Nguyễn Quang Hà	85	Tốt	
24	KTM17031	Nguyễn Thị Minh Hải	74	Khá	
25	KTM17002	Nguyễn Thị Hằng	80	Tốt	
26	KTM17049	Nguyễn Thị Hằng	80	Tốt	
27	KTM17039	Phạm Thị Thanh Hằng	80	Tốt	
28	KTM17036	Phạm Minh Hiếu	0	Kém	
29	KTM17062	Lưu Thị Thanh Hoa	80	Tốt	
30	KTM17027	Nguyễn Quang Hoàng	73	Khá	
31	KTM17072	Nguyễn Thị Thu Hồng	80	Tốt	
32	KTM17005	Nguyễn Thị Huệ	84	Tốt	
33	KTM17048	Nguyễn Mai Hương	80	Tốt	
34	KTM17024	Nguyễn Thị Thu Huyền	80	Tốt	
35	KTM17004	Trần Thị Ngọc Huyền	83	Tốt	
36	KTM17046	Vũ Sinh Khiêm	80	Tốt	
37	KTM17063	Nguyễn Vũ Hoàng Lâm	0	Kém	
38	KTM17038	Nguyễn Thị Lan	88	Tốt	
39	KTM17054	Nguyễn Thị Lan	80	Tốt	
40	KTM17007	Phan Thị Bích Liên	82	Tốt	

41	KTM17025	Phạm Khánh Linh	74	Khá	
42	KTM17073	Phạm Thị Linh	80	Tốt	
43	KTM17028	Phùng Hoàng Linh	80	Tốt	
44	KTM17035	Dương Trà My	86	Tốt	
45	KTM17008	Từ Thị Trà My	73	Khá	
46	KTM17071	Nguyễn Thị Nga	80	Tốt	
47	KTM17022	Nguyễn Thị Thuý Ngần	80	Tốt	
48	KTM17069	Cấn Thị Ánh Nguyệt	80	Tốt	
49	KTM17044	Khổng Thị Hồng Nhung	80	Tốt	
50	KTM17067	Trương Thị Nhung	80	Tốt	
51	KTM17058	Nguyễn Ngọc Ninh	80	Tốt	
52	KTM17020	Nguyễn Thị Quyên	0	Kém	
53	KTM17074	Nguyễn Thùy Quyên	74	Khá	
54	KTM17070	Nguyễn Hương Thảo	75	Khá	
55	KTM17011	Phạm Đăng Thọ	0	Kém	
56	KTM17026	Hoàng Văn Thỏa	0	Kém	
57	KTM17043	Lại Thị Hoàng Thu	80	Tốt	
58	KTM17009	Nguyễn Thị Anh Thư	0	Kém	
59	KTM17057	Nguyễn Thị Huyền Trang	74	Khá	
60	KTM17065	Nguyễn Thùy Trang	80	Tốt	
61	KTM17021	Trần Thu Trang	80	Tốt	
62	KTM17016	Nguyễn Thị Kim Tuyến	80	Tốt	

Tổng hợp kết quả tập thể lớp

Xếp loại	Số lượng	Tỷ lệ %
Xuất sắc	1	1.61%
Tốt	39	62.90%
Khá	11	17.74%
Trung bình	0	0.00%
Yếu	0	0.00%
Kém	11	17.74%

Hà Nội, ngày 17 tháng 11 năm 2026

PHÒNG CÔNG TÁC HSSV

Lê Diệu Thúy

Người lập biểu

Nguyễn Thị Thu Hoài

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI
TRƯỜNG CAO ĐẲNG
THƯƠNG MẠI VÀ DU LỊCH HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG TỔNG HỢP ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ ĐIỂM RÈN LUYỆN

Lớp: KT17A Học kỳ: II Năm học 2025 - 2026

Stt	Mã SV	Họ và tên	Điểm rèn luyện	Xếp loại	Ghi chú
1	KT17013	Hà Mai Anh	83	Tốt	
2	KT17041	Phùng Thị Lan Anh	80	Tốt	
3	KT17023	Trần Thị Lan Anh	76	Khá	
4	KT17018	Đỗ Nguyễn Thu Bính	80	Tốt	
5	KT17017	Lê Thị Ngọc Diệp	80	Tốt	
6	KT17020	Nguyễn Thị Thuỳ Dung	77	Khá	
7	KT17006	Ngô Thị Thu Hà	80	Tốt	
8	KT17021	Nguyễn Thị Hằng	89	Tốt	
9	KT17001	Nguyễn Thị Hiền	80	Tốt	
10	KT17035	Đinh Thị Hoài	80	Tốt	
11	KT17009	Mẫn Thị Kim Huệ	80	Tốt	
12	KT17037	Kiều Kim Hương	80	Tốt	
13	KT17019	Trần Thị Hương	80	Tốt	
14	KT17039	Hoàng Thanh Lan	80	Tốt	
15	KT17028	Nguyễn Thị Ngọc Lan	80	Tốt	
16	KT17011	Nguyễn Thị Khánh Linh	85	Tốt	
17	KT17025	Nguyễn Thị Khánh Linh	80	Tốt	
18	KT17027	Nguyễn Thị Ngọc Linh	80	Tốt	
19	KT17042	Nguyễn Thuỳ Linh	80	Tốt	
20	KT17043	Trần Thị Ngọc Linh	80	Tốt	
21	KT17029	Đỗ Hương Ly	80	Tốt	
22	KT17008	Nguyễn Trang Ly	80	Tốt	
23	KT17014	Đỗ Thị Thúy Nga	80	Tốt	
24	KT17010	Đoàn Vũ Yến Nhi	76	Khá	
25	KT17004	Nguyễn Thị Anh Nhi	80	Tốt	
26	KT17016	Nguyễn Thị Ngọc Nhi	91	Xuất sắc	
27	KT17033	Nguyễn Thị Yến Nhi	80	Tốt	
28	KT17007	Nguyễn Thị Nhiên	80	Tốt	
29	KT17040	Đàm Thị Phương	80	Tốt	
30	KT17030	Nguyễn Thu Phương	75	Khá	
31	KT17024	Phí Thị Quỳnh	80	Tốt	
32	KT17005	Đinh Thị Thanh Tâm	84	Tốt	
33	KT17031	Nguyễn Phương Thảo	80	Tốt	
34	KT17047	Nguyễn Thị Thi	80	Tốt	
35	KT17044	Lê Hoài Thu	77	Khá	
36	KT17022	Lã Thị Thanh Thư	80	Tốt	
37	KT17032	Nguyễn Hoài Thương	80	Tốt	
38	KT17012	Nguyễn Thị Thúy	80	Tốt	
39	KT17036	Nguyễn Thị Phương Thúy	80	Tốt	
40	KT17015	Nguyễn Thị Quỳnh Trang	80	Tốt	
41	KT17026	Nguyễn Thu Trang	80	Tốt	
42	KT17046	Lê Thị Yến	99	Xuất sắc	
43	KT17038	Nguyễn Thị Hải Yến	89	Tốt	

Tổng hợp kết quả tập thể lớp

Xếp loại	Số lượng	Tỷ lệ %
Xuất sắc	2	4.65%
Tốt	36	83.72%
Khá	5	11.63%
Trung bình	0	0.00%
Yếu	0	0.00%
Kém	0	0.00%

Hà Nội, ngày 17 tháng 11 năm 2026

PHÒNG CÔNG TÁC HSSV

Lê Diệu Thúy

Người lập biểu

Nguyễn Thị Thu Hoài

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI
TRƯỜNG CAO ĐẲNG
THƯƠNG MẠI VÀ DU LỊCH HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG TỔNG HỢP ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ ĐIỂM RÈN LUYỆN

Lớp: KT17B Học kỳ: II Năm học 2025 - 2026

Stt	Mã SV	Họ và tên	Điểm rèn luyện	Xếp loại	Ghi chú
1	KT17083	Hoàng Công Anh	53	Trung bình	
2	KT17082	Lê Bảo Anh	66	Trung bình	
3	KT17055	Lương Thị Vân Anh	85	Tốt	
4	KT17051	Nguyễn Thị Mai Anh	79	Khá	
5	KT17088	Nguyễn Thị Chi	68	Trung bình	
6	KT17057	Lưu Đặng Phương Chung	82	Tốt	
7	KT17050	Phạm Thị Kiều Diễm	75	Khá	
8	KT17089	Nguyễn Thị Giang	62	Trung bình	
9	KT17065	Nguyễn T. Hương Giang	88	Tốt	
10	KT17069	Nguyễn Thanh Hà	73	Khá	
11	KT17105	Trần Thu Hà	0	Kém	
12	KT17056	Lê Thị Ngọc Hoa	88	Tốt	
13	KT17064	Nguyễn T. Ngọc Hoan	77	Khá	
14	KT17053	Nguyễn Thu Hường	77	Khá	
15	KT17093	Đỗ Thanh Huyền	73	Khá	
16	KT17060	Vũ Thị Lan	80	Tốt	
17	KT17076	Đoàn Thị Khánh Linh	80	Tốt	
18	KT17080	Hoàng Phương Linh	80	Tốt	
19	KT17070	Phạm Ánh Linh	85	Tốt	
20	KT17072	Vũ Phương Linh	80	Tốt	
21	KT17078	Nguyễn Thị Hồng Minh	67	Trung bình	
22	KT17061	Dương Thị Ngân	2	Kém	
23	KT17101	Nguyễn Hồng Nhung	76	Khá	
24	KT17075	Nguyễn Thị Thuỳ Ninh	70	Khá	
25	KT17081	Phan Thị Bích Phương	85	Tốt	
26	KT17054	Hoàng Anh Quân	73	Khá	
27	KT17068	Trần Anh Quân	80	Tốt	
28	KT17062	Hoàng Như Quỳnh	85	Tốt	
29	KT17058	Nguyễn Thị Thanh Tâm	80	Tốt	
30	KT17074	Đoàn Thị Kim Thanh	80	Tốt	
31	KT17063	Đỗ Minh Thư	76	Khá	
32	KT17048	Thạch Thanh Thuý	80	Tốt	
33	KT17095	Nguyễn Thị Thủy	80	Tốt	
34	KT17073	Vũ Thị Thùy Trang	80	Tốt	
35	KT17098	Đặng Cẩm Tú	70	Khá	
36	KT17059	Kiều Thị Tuyến	80	Tốt	
37	KT17052	Đỗ Thị Hải Yến	85	Tốt	

Tổng hợp kết quả tập thể lớp

Xếp loại	Số lượng	Tỷ lệ %
Xuất sắc	0	0.00%
Tốt	19	51.35%
Khá	11	29.73%
Trung bình	5	13.51%
Yếu	0	0.00%
Kém	2	5.41%

Hà Nội, ngày 17 tháng 11 năm 2026

PHÒNG CÔNG TÁC HSSV

Lê Diệu Thúy

Người lập biểu

Nguyễn Thị Thu Hoài

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI
TRƯỜNG CAO ĐẲNG
THƯƠNG MẠI VÀ DU LỊCH HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG TỔNG HỢP ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ ĐIỂM RÈN LUYỆN

Lớp: QTKD16A Học kỳ: II Năm học 2025 - 2026

Stt	Mã SV	Họ và tên	Điểm rèn luyện	Xếp loại	Ghi chú
1	KD16014	Đỗ Mai Anh	78	Khá	
2	KD16009	Hà Đức Anh	77	Khá	
3	KD16004	Ngô Thị Ngọc Anh	80	Tốt	
4	KD16016	Nguyễn Hồng Anh	82	Tốt	
5	KD16037	Nguyễn Phương Anh	85	Tốt	
6	KD16041	Nguyễn Thị Hoài Anh	81	Tốt	
7	KD16033	Đỗ Thị Ngọc Ánh	80	Tốt	
8	KD16013	Thân Thị Chi	77	Khá	
9	KD16031	Dương Mỹ Dung	80	Tốt	
10	KD16039	Trần Thu Hà	80	Tốt	
11	KD16015	Trần Thu Hằng	77	Khá	
12	KD16001	Bùi Thị Hậu	77	Khá	
13	KD16023	Tạ Thu Hương	80	Tốt	
14	KD16028	Nguyễn Thị Hường	77	Khá	
15	KD16024	Dương Thị Lan	79	Khá	
16	KD16034	Nguyễn Hương Lan	79	Khá	
17	KD16036	Nguyễn Thị Mỹ Lệ	80	Tốt	
18	KD16044	Nguyễn Hoài Linh	80	Tốt	
19	KD16042	Nguyễn Hiền Mai	80	Tốt	
20	KD16022	Nguyễn Ngọc Thanh Mai	78	Khá	
21	KD16002	Nguyễn Đức Ngọc	80	Tốt	
22	KD16043	Phạm Nguyễn Ái Nhân	91	Xuất sắc	
23	KD16048	Trần Thị Ngọc Quyên	80	Tốt	
24	KD16049	Nguyễn Thị Xuân Quỳnh	74	Khá	
25	KD16040	Nguyễn Thị Tâm	80	Tốt	
26	KD16025	Mai Thị Phương Thảo	85	Tốt	
27	KD16047	Nguyễn Thị Thảo	80	Tốt	
28	KD16021	Trần Lệ Thuỷ	83	Tốt	
29	KD16046	Chu Thị Thanh Trà	77	Khá	
30	KD16006	Doãn Đức Tuấn	100	Xuất sắc	
31	KD16052	Nguyễn Thị Tươi	80	Tốt	
32	KD16010	Hoàng Đình Tuyển	80	Tốt	

Tổng hợp kết quả tập thể lớp

Xếp loại	Số lượng	Tỷ lệ %
Xuất sắc	2	6.25%
Tốt	19	59.38%
Khá	11	34.38%
Trung bình	0	0.00%
Yếu	0	0.00%
Kém	0	0.00%

Hà Nội, ngày 17 tháng 11 năm 2026

PHÒNG CÔNG TÁC HSSV	Người lập biểu
Lê Diệu Thúy	Hoàng Thị Tuyết Mai

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI
TRƯỜNG CAO ĐẲNG
THƯƠNG MẠI VÀ DU LỊCH HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG TỔNG HỢP ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ ĐIỂM RÈN LUYỆN

Lớp: QTKD16B Học kỳ: II Năm học 2025 - 2026

Stt	Mã SV	Họ và tên	Điểm rèn luyện	Xếp loại	Ghi chú
1	KD16062	Phạm Quỳnh Anh	89	Tốt	
2	KD16069	Lê Thị Phương Ánh	78	Khá	
3	KD16067	Nghiêm Thị Điệp	78	Khá	
4	KD16092	Nguyễn Đình Đức	77	Khá	
5	KD16071	Lê Thu Hà	72	Khá	
6	KD16064	Nguyễn Thị Huyền	80	Tốt	
7	KD16078	Nguyễn Thế Lâm	0	Kém	
8	KD16093	Chu Khánh Linh	77	Khá	
9	KD16087	Ngô Thị Thùy Linh	80	Tốt	
10	KD16095	Hoàng Nghiêm Minh	81	Tốt	
11	KD16088	Phan Văn Quyết	73	Khá	
12	KD16065	Lê Xuân Sang	87	Tốt	
13	KD16075	Vũ Thị Tâm	74	Khá	
14	KD16058	Đỗ Quỳnh Thư	82	Tốt	
15	KD16050	Trần Anh Tuấn	75	Khá	
16	KD16072	Nguyễn Thị Hồng Vân	77	Khá	

Tổng hợp kết quả tập thể lớp

Xếp loại	Số lượng	Tỷ lệ %
Xuất sắc	0	0.00%
Tốt	6	37.50%
Khá	9	56.25%
Trung bình	0	0.00%
Yếu	0	0.00%
Kém	1	6.25%

Hà Nội, ngày 17 tháng 1) năm 2026

PHÒNG CÔNG TÁC HSSV

Lê Diệu Thúy

Người lập biểu

Hoàng Thị Tuyết Mai

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI
TRƯỜNG CAO ĐẲNG
THƯƠNG MẠI VÀ DU LỊCH HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG TỔNG HỢP ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ ĐIỂM RÈN LUYỆN

Lớp: KDTM16A Học kỳ: II Năm học 2025 - 2026

Stt	Mã SV	Họ và tên	Điểm rèn luyện	Xếp loại	Ghi chú
1	KTM16015	Đào Phương Anh	78	Khá	
2	KTM16034	Vũ Quỳnh Anh	73	Khá	
3	KTM16012	Vũ Thị Lan Anh	74	Khá	
4	KTM16047	Phùng Ngọc Ánh	80	Tốt	
5	KTM16071	Phạm Thu Giang	80	Tốt	
6	KTM16016	Phùng Thị Thu Hà	74	Khá	
7	KTM16059	Hoàng Thị Ngọc Hân	80	Tốt	
8	KTM16048	Nguyễn Thị Kim Hân	80	Tốt	
9	KTM16063	Trần Thị Hanh	74	Khá	
10	KTM16010	Nguyễn Thị Hạnh	74	Khá	
11	KTM16021	Nguyễn Trung Hiếu	74	Khá	
12	KTM16039	Lưu Thị Thanh Lam	85	Tốt	
13	KTM16067	Nguyễn Ngọc Lâm	78	Khá	
14	KTM16023	Vũ Thị Thu Lan	80	Tốt	
15	KTM16003	Nguyễn Ngọc Linh	80	Tốt	
16	KTM16072	Nguyễn Ngọc Linh	85	Tốt	
17	KTM16018	Trần Phương Linh	80	Tốt	
18	KTM16008	Đào Đức Lương	73	Khá	
19	KTM16035	Nguyễn Thị Lương	80	Tốt	
20	KTM16001	Trịnh Ngọc Mai	82	Tốt	
21	KTM16026	Nguyễn Thị Ngân	74	Khá	
22	KTM16014	Bùi Thị Thanh Nhàn	80	Tốt	
23	KTM16065	Đinh Thị Linh Nhi	80	Tốt	
24	KTM16044	Nguyễn Thị Nhung	80	Tốt	
25	KTM16042	Nguyễn Thị Hồng Nhung	80	Tốt	
26	KTM16046	Nguyễn Tuyết Nhung	80	Tốt	
27	KTM16033	Nguyễn Minh Phương	85	Tốt	
28	KTM16052	Hồ Thuý Quỳnh	79	Khá	
29	KTM16068	Khuất Thị Kim Thanh	77	Khá	
30	KTM16032	Hoàng Thanh Thảo	88	Tốt	
31	KTM16069	Ng. Đăng Phương Thảo	73	Khá	
32	KTM16051	Đinh Thị Thêu	80	Tốt	
33	KTM16004	Phan Thị Thương	74	Khá	
34	KTM16050	Nguyễn Phương Thúy	65	Trung bình	
35	KTM16073	Phương Bích Thùy	80	Tốt	
36	KTM16002	Mai Thu Trang	83	Tốt	
37	KTM16055	Nguyễn Mai Trang	80	Tốt	
38	KTM16011	Lê Anh Tuấn	85	Tốt	
39	KTM16009	Văn Đức Vũ	80	Tốt	
40	KTM16057	Vũ Thị Xoan	74	Khá	

Tổng hợp kết quả tập thể lớp

Xếp loại	Số lượng	Tỷ lệ %
Xuất sắc	0	0.00%
Tốt	24	60.00%
Khá	15	37.50%
Trung bình	1	2.50%
Yếu	0	0.00%
Kém	0	0.00%

Hà Nội, ngày 17 tháng 11 năm 2026

PHÒNG CÔNG TÁC HSSV

Lê Diệu Thúy

Người lập biểu

Hoàng Thị Tuyết Mai

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI
TRƯỜNG CAO ĐẲNG
THƯƠNG MẠI VÀ DU LỊCH HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG TỔNG HỢP ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ ĐIỂM RÈN LUYỆN

Lớp: KT16A Học kỳ: II Năm học 2025 - 2026

Stt	Mã SV	Họ và tên	Điểm rèn luyện	Xếp loại	Ghi chú
1	KT16041	Phạm Lan Anh	62	Trung bình	
2	KT16009	Nguyễn Thị Minh Ánh	77	Khá	
3	KT16008	Mai Thị Kim Chi	80	Tốt	
4	KT16042	Nguyễn Thị Linh Chi	83	Tốt	
5	KT16028	Đinh Quỳnh Diễm	80	Tốt	
6	KT16037	Nguyễn Thùy Dương	80	Tốt	
7	KT16003	Nguyễn Thị Duyên	64	Trung bình	
8	KT16040	Bùi Hương Giang	82	Tốt	
9	KT16031	Nghiêm Thị Giang	80	Tốt	
10	KT16036	Nguyễn Thị Hương Giang	52	Trung bình	
11	KT16033	Phí Thị Hương Giang	80	Tốt	
12	KT16022	Nguyễn Thị Hạnh	82	Tốt	
13	KT16045	Ngô Thị Thanh Hiền	73	Khá	
14	KT16015	Nguyễn Thu Hiền	74	Khá	
15	KT16010	Đặng Thị Quỳnh Hoa	82	Tốt	
16	KT16007	Quách Thị Hoa	76	Khá	
17	KT16027	Nguyễn Thị Kim Huệ	76	Khá	
18	KT16049	Hoàng Khánh Huyền	63	Trung bình	
19	KT16006	Đinh Thị Thuỳ Linh	64	Trung bình	
20	KT16002	Hà Mĩ Linh	70	Khá	
21	KT16047	Nguyễn Thị Phương Linh	61	Trung bình	
22	KT16048	Tạ Thùy Linh	80	Tốt	
23	KT16020	Nguyễn Khánh Ly	75	Khá	
24	KT16039	Nguyễn Vũ Khánh Ly	63	Trung bình	
25	KT16055	Đỗ Quỳnh My	70	Khá	
26	KT16029	Đặng Kim Ngân	79	Khá	
27	KT16044	Lê Thị Ngọc	75	Khá	
28	KT16032	Lê Thị Hoài Ngọc	62	Trung bình	
29	KT16011	Đinh Quỳnh Nhi	89	Tốt	
30	KT16017	Khuất Thị Uyên Nhi	77	Khá	
31	KT16005	Trần Yến Nhi	76	Khá	
32	KT16038	Nguyễn Oanh Oanh	59	Trung bình	
33	KT16051	Cao Thanh Phương	75	Khá	
34	KT16023	Lê Thị Diễm Quỳnh	70	Khá	
35	KT16025	Hoàng Thị Tâm	82	Tốt	
36	KT16030	Ngô Thị Thanh Tâm	77	Khá	
37	KT16021	Nguyễn Thị Thanh	77	Khá	
38	KT16013	Nguyễn Thị Thương	65	Trung bình	
39	KT16026	Phạm Thị Thu Thuỷ	80	Tốt	
40	KT16004	Lê Thị Thu Thủy	77	Khá	

41	KT16034	Phan Thị Thu Trang	62	Trung bình	
42	KT16012	Nguyễn Thị Việt Trinh	59	Trung bình	
43	KT16043	Dương Kim Yến	62	Trung bình	

Tổng hợp kết quả tập thể lớp

Xếp loại	Số lượng	Tỷ lệ %
Xuất sắc	0	0.00%
Tốt	13	30.23%
Khá	17	39.53%
Trung bình	13	30.23%
Yếu	0	0.00%
Kém	0	0.00%

Hà Nội, ngày 17 tháng 11 năm 2026

PHÒNG CÔNG TÁC HSSV

Lê Diệu Thúy

Người lập biểu

Hoàng Thị Tuyết Mai